

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công đoàn ĐHQG-HCM BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI;

Căn cứ Quyết định số 3226/QĐ-TLĐ ngày 30/9/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn.

Căn cứ Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn định mức chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn.

Căn Cứ thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

Căn cứ Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 quy định quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu nộp tài chính công đoàn và Quyết định 1764/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2020 sửa đổi quy định về tài chính công đoàn.

Căn cứ Hướng dẫn số 22/HD-TLĐ ngày 21/4/2021 về chế độ kế toán công đoàn.

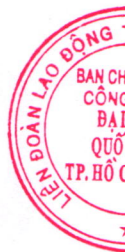
Căn cứ Quyết định số 4301/QĐ-TLĐ ngày 04/3/2022 Quy định về tổ chức bộ máy quản lý tài chính công đoàn, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm Trưởng ban tài chính, trưởng phòng kế toán, phân công Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng phụ trách bộ phận tài chính, phân công công tác kế toán tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở, chế độ phụ cấp trách nhiệm làm nhiệm vụ kế toán trưởng trong các đơn vị kế toán công đoàn.

Căn cứ Hướng dẫn 42/HD-TLĐ ngày 11/11/2021 về công khai tài chính, tài sản công đoàn.

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-TV ngày 30 tháng 01 năm 1996 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Công đoàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-LĐLĐ ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Ban Chấp hành Công đoàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh khóa V, nhiệm kỳ 2018 – 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tài chính đời sống - Công tác xã hội.



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2022



QUY CHẾ

Chi tiêu nội bộ của Công đoàn ĐHQG-HCM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 180/QĐ-CD ĐHQG ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Công đoàn ĐHQG-HCM)

I. Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

1. Chi hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động

1.1. Chi cho công tác tư vấn pháp luật

a) Chi cho công tác tư vấn pháp luật về lao động, công đoàn lưu động

- Chi thuê hội trường;
 - Chi hỗ trợ tiền nước uống và suất ăn cho người lao động: mức chi tối đa 40.000 đồng/người/cuộc;
 - Chi phần thưởng cho người lao động tham gia trả lời các câu hỏi: mức chi 30.000 đồng đến 50.000 đồng/người/phần thưởng;
 - Chi thù lao báo cáo viên, cộng tác viên được mời tư vấn lưu động; viết nội dung hỏi đáp, tình huống... với mức thù lao cho báo cáo viên, cộng tác viên theo quy định tại Điểm 2.4 Khoản 2, Điểm 7.4 Khoản 7 Điều 4 Quy định này;
 - Chi in ấn tài liệu phát cho người lao động;
 - Chi làm ngoài giờ cho các cán bộ công đoàn tham gia thực hiện các cuộc tư vấn lưu động, tiền hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng...
- ###### b) Chi cho công tác tư vấn pháp luật trực tiếp và các hình thức tư vấn pháp luật khác.
- Chi các cuộc họp, hội thảo thảo luận về vụ việc tư vấn pháp luật;
 - Chi tiền đi lại, hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng cho các cán bộ làm công tác tư vấn pháp luật;
 - Chi thù lao viết báo cáo, phân tích về vụ việc tư vấn pháp luật: mức chi tối đa 500.000 đồng/người/vụ;
 - Chi phụ cấp điện thoại cho cán bộ tư vấn pháp luật: mức chi 200.000 đồng/người/tháng;
 - Một số khoản chi khác phù hợp với thực tế và quy định của Tổng Liên đoàn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế chi tiêu nội bộ của Công đoàn ĐHQG-HCM”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/7/2022 thay thế Quyết định số 36/QĐ-CD ĐHQG ngày 21/3/2019 của Công đoàn ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công đoàn ĐHQG-HCM.

Điều 3. Văn phòng, các ban chuyên đề, Ủy ban kiểm tra và cán bộ viên chức lao động thuộc Công đoàn ĐHQG-HCM chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- LĐLĐ TP;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ**CHỦ TỊCH****Lâm Tường Thoại**

- Nội dung chi bồi dưỡng, thù lao cho báo cáo viên, cộng tác viên trên cho đối tượng không phải là cán bộ công đoàn. Trường hợp là cán bộ công đoàn do Thủ trưởng cơ quan căn cứ tình hình nguồn tài chính quyết định.

1.2. Chi cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng giải quyết các vụ án tranh chấp lao động tại Tòa án

Công đoàn đại diện cho người lao động khởi kiện vụ án dân sự nộp các chi phí tham gia tố tụng dân sự bằng nguồn tài chính của công đoàn cấp đó, cụ thể là các chi phí sau đây:

- Chi các cuộc họp, hội thảo thảo luận về vụ việc khởi kiện, tham gia tố tụng.
- Chi thù lao nghiên cứu hồ sơ, chuẩn bị hồ sơ khởi kiện cho cán bộ thực hiện khởi kiện, tham gia tố tụng: mức chi 300.000 đồng/người/vụ đối với quy mô từ 1 đến 30 vụ; đối với quy mô trên 30 vụ, Thủ trưởng cơ quan căn cứ nguồn tài chính quyết định theo quy mô, tính chất vụ việc;
- Chi làm ngoài giờ cho các cán bộ công đoàn thực hiện khởi kiện, tham gia tố tụng, tiền hỗ trợ xăng xe, phương tiện đi lại công cộng...
- Chi thù lao viết báo cáo, phân tích về vụ việc khởi kiện, tham gia tố tụng: mức chi 300.000 đồng/người/vụ đối với quy mô từ 1 đến 30 vụ; đối với quy mô trên 30 vụ, Thủ trưởng cơ quan căn cứ nguồn tài chính quyết định theo quy mô, tính chất vụ việc;
- Chi bồi dưỡng cộng tác viên được mời tư vấn cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng;
- Chi thuê luật sư mức tối đa 14.490.000 đồng/vụ. Đối với các vụ án có tính chất phức tạp do Ban Thường vụ công đoàn quyết định và ký kết hợp đồng thuê khoán việc toàn bộ theo quy định của pháp luật hiện hành. Mức bồi dưỡng cho cộng tác viên được mời tư vấn cho công tác khởi kiện và tham gia tố tụng thực hiện theo hình thức hợp đồng khoán việc với chuyên gia;
- Nộp tạm ứng án phí sơ thẩm hoặc phúc thẩm theo yêu cầu của Tòa án;
- Nộp một số lệ phí theo yêu cầu của Tòa án:
 - + Lệ phí cấp bản sao bản án, quyết định và các giấy tờ khác của Tòa án; lệ phí sao chụp tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc do Tòa án thực hiện; lệ phí cấp bản sao bản án, quyết định của Tòa án; lệ phí cấp bản sao các giấy tờ khác của Tòa án;
 - + Lệ phí xét tính hợp pháp của cuộc đình công;
 - + Lệ phí nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản;
 - + Lệ phí thực hiện ủy thác tư pháp của Tòa án nước ngoài tại Việt Nam.
- Nộp chi phí thi hành án dân sự bao gồm:

+ Chi phí cưỡng chế thi hành án do công đoàn nộp hoặc được khấu trừ vào tiền thu được, tiền bán đấu giá tài sản kê biên, kể cả tài sản đang do người thứ ba giữ. Sau khi xử lý tài sản hoặc thu được tiền, chấp hành viên phải làm thủ tục hoàn trả ngay các khoản tiền đã tạm ứng trước đó.

+ Công đoàn nộp chi phí áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong trường hợp công đoàn yêu cầu tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời.

- Chi phí tố tụng khác: Chi phí cho người làm chứng; chi phí cho người phiên dịch, luật sư, một số chi phí tố tụng khác theo yêu cầu của Tòa án...

- Chi khen thưởng thắng kiện: mức chi 300.000 đồng/người/vụ đối với quy mô từ 1 đến 30 vụ; đối với quy mô trên 30 vụ, Thủ trưởng cơ quan căn cứ nguồn tài chính quyết định theo quy mô, tính chất vụ việc;

- Một số khoản chi khác phù hợp với thực tế và quy định của Tổng Liên đoàn.

2. Thăm hỏi, trợ cấp

2.1. Chi trợ cấp, hỗ trợ, thăm hỏi đối với cán bộ trong các cơ quan công đoàn

- Cán bộ, công chức, lao động được cấp có thẩm quyền cho phép ký hợp đồng lao động (sau đây gọi tắt là CBCC) trong các cơ quan công đoàn bị ốm đau, tai nạn, dịch bệnh phải điều trị tại bệnh viện (nội, ngoại trú) được chi thăm hỏi tối đa 1.000.000 đồng/lần, một năm không quá 2 lần.

- CBCC trong các cơ quan công đoàn bị bệnh hiểm nghèo được trợ cấp tối đa 3.000.000 đồng/người/năm.

- CBCC trong các cơ quan công đoàn bị tử vong, thân nhân của CBCC được hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng; chi phúng viếng 1.000.000 đồng và tiền hương, hoa.

- Cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng, vợ hoặc chồng, con của cán bộ CBCC trong các cơ quan công đoàn bị tử vong được trợ cấp tối đa 3.000.000 đồng/người; Chi phúng viếng 1.000.000 đồng và tiền hương, hoa.

- Gia đình CBCC trong các cơ quan công đoàn gặp khó khăn đột xuất do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, dịch bệnh hoặc lý do đặc biệt khác được trợ cấp tối đa 3.000.000 đồng/lần; có người thân (cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng, vợ hoặc chồng, con) ốm đau dài ngày, tai nạn phải điều trị được thăm hỏi tối đa 1.000.000 đồng/lần, một năm không quá 2 lần.

2.2. Chế độ chi đối với cán bộ trong các cơ quan công đoàn nghỉ hưu, chuyển công tác

a) Chi tặng quà cho CBCC trong các cơ quan công đoàn khi nghỉ hưu:

Mức chi tối đa tối đa: 3.000.000 đồng/người.

b) CBCC trong các cơ quan công đoàn chuyển công tác sang đơn vị khác:

Mức chi tặng quà tối đa: 2.000.000 đồng/người.

c) Các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra công đoàn khi thôi tham gia Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra được chi tặng quà theo mức:

Mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người.

d) Chi thăm hỏi cán bộ công đoàn chuyên trách nghỉ hưu trong các cơ quan công đoàn, nhân dịp ngày thành lập Công đoàn Việt Nam và Tết nguyên đán, mức chi tối đa 300.000 đồng/người/lần.

đ) Chi thăm hỏi CBCC trong các cơ quan công đoàn đã nghỉ hưu bị bệnh hiểm nghèo, mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người/lần/năm.

e) Chi phúng viếng cán bộ CBCC trong các cơ quan công đoàn đã nghỉ hưu bị tử vong, mức chi tối đa 1.000.000 đồng/người và tiền mua hương, hoa.

2.3. Chế độ chi hoạt động xã hội

a) Mức chi thăm hỏi, động viên đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động gặp khó khăn do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thiên tai, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo, thăm hỏi thương binh, nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc màu da cam nhân ngày thương binh liệt sỹ, như sau: tối đa 500.000 đồng/người/lần.

Số lượng người thăm hỏi, mức thăm hỏi do Thủ trưởng đơn vị dự toán quyết định.

b) Mức chi cho đoàn viên, người lao động tại các cơ quan có đóng kinh phí công đoàn bị tử vong do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, thiên tai, dịch bệnh, bệnh hiểm nghèo thì thân nhân của họ được hỗ trợ tối đa 3.000.000 đồng/người.

c) Lãnh đạo các cấp công đoàn đi thăm hỏi, động viên các đơn vị bộ đội, công nhân, viên chức, lao động ở biên giới, hải đảo, thăm trại thương binh, trại trẻ mồ côi,... mức chi do Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định.

2.4. Chế độ chi cộng tác viên

a) Các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, giúp đỡ hoạt động cho tổ chức công đoàn, được chi cộng tác viên theo mức:

+ Từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng/cá nhân.

+ Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/tập thể.

b) Đối với cộng tác viên, lãnh đạo các Bộ, Ngành, địa phương, các đơn vị thường xuyên có quan hệ, giúp đỡ, hỗ trợ đơn vị trong trường hợp ốm đau, bệnh tật, bị tử vong hoặc có người thân (cha, mẹ đẻ hoặc bên vợ, bên chồng, vợ hoặc chồng, con) bị tử vong, tùy từng trường hợp, Thủ trưởng đơn vị dự toán quyết định mức thăm hỏi, phúng viếng từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/người/lần.

Trong trường hợp phải chi cộng tác viên mức cao hơn Thủ trưởng đơn vị dự toán xem xét, quyết định.